TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH

Bản án số: 05/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 24/4/2018.
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có.

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế; Bà Nguyễn Thị Sơn.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Vũ- Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Thành.

Đại diện VKSND huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Đình Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2018. Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành mở phiên toà công khai để xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 07/2018/TLST - HNGĐ, ngày 10 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXX- ST ngày 20 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vương Thị H1, sinh năm 1992.

HKTT: Thôn P, xã T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện trú tại: Thôn A, xã Đ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Có mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Gia H2, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của các đương sự tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Vương Thị H1 và anh Nguyễn Gia H2 kết hôn ngày 23/02/2014, trước khi kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu và đăng ký tại UBND T, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Sau khi kết hôn chị H1 về chung sống cùng gia đình anh H2 ngay.

Chị H1 trình bày: Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khoảng giữa một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Đến khoảng tháng 5/2015 chị H1 xác định không thể chung sống cùng anh H2 nữa nên chị đã về nhà mẹ đẻ sống và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh H2 không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được nữa nên chị đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H2.

Về con chung: Chị và anh H2 không có con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận giữa chị và anh H2 không có nên chị không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án đã giao Thông báo thụ lý, Thông báo về phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh Nguyễn Gia H2 theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh H2 không nhận, không đến Tòa án làm việc và không khai báo. Do vậy Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh H2 theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà hôm nay chị H1 vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh H2. Ngoài ra chị không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên toà hôm nay Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà, nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn là chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị H1 được ly hôn anh Nguyễn Gia H2.

Về tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hương phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

Chị Vương Thị H1 và anh Nguyễn Gia H2 kết hôn ngày 23/02/2014, trước khi kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu và đăng ký tại UBND Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Vương Thị H1, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H1 và anh H2 là có thật và nguyên nhân chủ yếu là do vợ bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống vợ chồng nhưng không được các bên giải quyết một cách triệt để dẫn đến quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, từ tháng 5/2015 chị H1 đã về nhà mẹ đẻ sống và vợ chồng cũng sống ly thân từ đó cho đến nay.

Quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành hoà giải để các bên về đoàn tụ nhưng anh H2 đều vắng mặt do vậy Toà án không hoà giải được. Toà án đã tiến hành điều tra, xác minh phía gia đình anh H2 cũng như tại địa phương đều xác nhận trong quá trình chung sống giữa vợ chồng chị H1, anh H2 đã xảy ra mâu thuẫn, chị H1 đã về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 5/2015 cho đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hương và anh H2 đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình xử cho chị Hương được ly hôn với anh H2.

Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị H1 và anh H2 không có con chung.

Về tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Vương Thị H1 phải chịu 300.000đ án phí Ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vương Thị H1 được ly hôn anh Nguyễn Gia H2.

2.Về án phí: Chị Vương Thị H1 phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.(Xác nhận chị H1 đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/01205 ngày 10/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Thuận Thành;*
- *THADS huyện Thuận Thành;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu